

Số: 2752/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 28 tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 03 THÁNG 09 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:

- Không có.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.231.539	2.992.133	0	7.920
2	Pmax (MW)	2293,5	456,4	0,000	0,330
3	Pmin (MW)	1539,5	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 03/09/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	03-09-26	08h00	03-09-26	13h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	03-09-26	13h00	03-09-26	18h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	03-09-26	19h00	03-09-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ ngày, Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	03-09-26	18h00	03-09-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	03-09-26	06h30	13-04-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	03-09-26	09h00	03-09-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	03-09-26	18h00	03-09-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng, 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/T7 Khu CN TMTC tuyến 471BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
2	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 19/N10 Khu CN TMTC tuyến 472BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
3	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 33/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 33/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Tái lập tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 33/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Tái lập tụ bù	60	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 33/14 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

4	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 30 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 30 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 30 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 30 Việt Nam - Mộc Bài tuyến 473MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 42 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 27 Campuchia tuyến 477MB	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 27 Campuchia tuyến 477MB	Tái lập tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 27 Campuchia tuyến 477MB	Tái lập tụ bù	60	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 27 Campuchia tuyến 477MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 21 Campuchia tuyến 475MB	Tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 21 Campuchia tuyến 475MB	Tái lập tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 21 Campuchia tuyến 475MB	Tái lập tụ bù	60	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 6x200kVAr trụ 21 Campuchia tuyến 475MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Tái lập tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	Tái lập tụ bù	15	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 49 Campuchia tuyến 474BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 90 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/13B Long Phước tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 234/106 Long Phước tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Tái lập tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Tái lập tụ bù	15	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x100kVAr trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Tái lập tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Tái lập tụ bù	30	Không mất điện	Đóng OS và 3FCO tụ bù trung áp 3x200kVAr trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/78/1T đến trụ 53/78/41T Trạm Bơm Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/78/1T đến trụ 53/78/41T nhánh rẽ 22kV Trạm Bơm Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/78/1T đến trụ 53/78/41T Trạm Bơm Phước Lưu tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

16	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/10/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/1 đến trụ 53/117/10/52/53 nhánh rẽ 22kV Phước Lập tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/117/10/1 đến trụ 53/117/10/52/53 Phước Lập tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/3/1 đến trụ 53/117/10/52/3/13 Áp A4 - 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/3/1 đến trụ 53/117/10/52/3/1 3 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 - 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/117/10/52/3/1 đến trụ 53/117/10/52/3/13 Áp A4 - 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 53/142/33/25 Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 53/142/33/25 nhánh rẽ 12,7kV Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/142/33/1 đến trụ 53/142/33/25 Phước Hưng T25 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/22 đến trụ 53/142/33/22/17 Phước Dân 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/22 đến trụ 53/142/33/22/17 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 53/142/33/22 đến trụ 53/142/33/22/17 Phước Dân 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/2 đến trụ 471/2/43 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/2 đến trụ 471/2/43 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/85 đến trụ 118/138, từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/32 P Truông Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/85 đến trụ 118/138, từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/32P Truông Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Tại trụ 189 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 189 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 189 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Tại trụ 37 Ninh Hòa tuyến 471HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 37 Ninh Hòa tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 37 Ninh Hòa tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Hòa Thành	Tại trụ 6 Lộ ra tuyến 474HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 6 Lộ ra tuyến 474HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 6 Lộ ra tuyến 474HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Tuyến 472 trạm 110kV Hòa Thành	Tại trụ 12 Lộ ra tuyến 472HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 12 Lộ ra tuyến 472HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 12 Lộ ra tuyến 472HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

26	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Hòa Thành	Tại trụ 8 Lộ ra tuyến 476HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 8 Lộ ra tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 8 Lộ ra tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TĐ	Tại trụ 141 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 141 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 141 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TĐ	Tại trụ 118/11 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Tái lập tụ bù ứng động 900kVAr tại trụ 118/11 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 900kVAr tại trụ 118/11 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TĐ	Tại trụ 118/36 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/36 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/36 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Tại trụ 118/87 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/87 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 118/87 Trưởng Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ	Tại trụ 451 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 451 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 451 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Tại trụ 258 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 258 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ tại trụ 258 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 305/6 Bàu Vuông tuyến 477HT	Tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	Tái lập tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr tại trụ 305/60 Bàu Vuông tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	03-09-26	08h00	03-09-26	09h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 234/15/1 Khách hàng Trà Thị Phe tuyến 471HT	Trạm 37,5kVA trụ 234/15/1 Khách hàng Trà Thị Phe tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ trạm 37,5kVA trụ 234/15/1 Khách hàng Trà Thị Phe tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trà Thị Phe	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 234/15/1 Khách hàng Trà Thị Phe tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	23	
35	03-09-26	09h30	03-09-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 305/2/21 Phước Lợi II-C tuyến 477HT	Trạm 75kVA trụ 305/2/21 Phước Lợi II-C tuyến 477HT	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 75kVA trụ 305/2/21 Phước Lợi II-C tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Phước Lợi xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 305/2/21 Phước Lợi II-C tuyến 477HT	70	0,0748	0,0012	0,0039	0,0001	0,057	57	
36	03-09-26	10h30	03-09-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 201A/1 Trường Mẫu giáo xã Phan tuyến 471HT	Trạm 37,5kVA trụ 201A/1 Trường Mẫu giáo xã Phan tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường Mầm non Phan trạm 37,5kVA trụ 201A/1 Trường Mẫu giáo xã Phan tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trường Mẫu giáo xã Phan	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 201A/1 Trường Mẫu giáo xã Phan tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,023	23	
37	03-09-26	13h30	03-09-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 188B/1 Trường Tiểu học và THCS xã Phan tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 188B/1 Trường Tiểu học và THCS xã Phan tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phan trạm 50kVA trụ 188B/1 Trường TH và THCS xã Phan tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trường Tiểu học và THCS xã Phan	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 188B/1 Trường Tiểu học và THCS xã Phan tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
38	03-09-26	14h30	03-09-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I- M tuyến 471HT	Trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	Thay công tơ hồng trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Khu phố Ninh Hưng phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 49/7T Ninh Hưng I-M tuyến 471HT	97	0,1037	0,0017	0,0054	0,0001	0,057	57	

39	03-09-26	15h30	03-09-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	Trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	Thay công tơ hồng trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Khu phố Ninh Hưng phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 49/10T Ninh Hưng I-K tuyến 471HT	102	0,1090	0,0018	0,0057	0,0001	0,057	57	
40	03-09-26	15h00	03-09-26	16h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/122 Bầu Sen tuyến 476HT	Tại trụ 234/150 Bầu Sen tuyến 476HT	Tái lập tụ bù cố định trung áp tại trụ 234/150 Bầu Sen tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Ấp Phước Lễ xã Cầu Khởi; ấp Bầu Sen xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 234/122 Bầu Sen tuyến 476HT	1115	1,1915	0,0199	0,0621	0,0010	0,343	343	
41	03-09-26	16h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 253/8/38 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Tại trụ 253/8/56 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Tái lập tụ bù cố định trung áp tại trụ 253/8/56 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Ấp Phước Bình xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 253/8/38 Phước Bình 1A tuyến 477HT	1035	1,1060	0,0184	0,0576	0,0010	0,457	457	
42	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tái trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 47 tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV trụ 47 tuyến 474TĐ	Tái lập tụ bù trụ 47 tuyến 474TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 47 tuyến 474TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 81 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV trụ 81 tuyến 471PĐC	Tái lập tụ bù trụ 81 tuyến 471PĐC	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 38 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV trụ 38 tuyến 471PĐC	Tái lập tụ bù trụ 38 tuyến 471PĐC	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 38 tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 54/3 tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV trụ 54/3 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù trụ 54/3 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 54/3 tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 42/32 tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV trụ 42/32 tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù trụ 42/32 tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 477TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 42/104 tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV trụ 42/104 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù trụ 42/104 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 42/107B/15 tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV trụ 42/107B/15 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù trụ 42/107B/15 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 42/107B/15 tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

51	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 74 tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV trụ 74 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù trụ 74 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 74 tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 92/65 tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV trụ 92/65 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù trụ 92/65 tuyến 472TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 92/65 tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 68 tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV trụ 68 tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù trụ 68 tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Cắt tụ bù ứng động 6x100kVAr trụ 68 tuyến 477TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 128/15 tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV trụ 128/15 tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù trụ 128/15 tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 128/15 tuyến 477TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 42/65/54B tuyến 477TĐ	Đường dây 22kV trụ 42/65/54B tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù trụ 42/65/54B tuyến 477TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 42/65/54B tuyến 477TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 174 tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV trụ 174 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù trụ 174 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 54/96 tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV trụ 54/96 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù trụ 54/96 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 54/96 tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 270/51 tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV trụ 270/51 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù trụ 270/51 tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 270/51 tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 270B tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV trụ 270B tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù trụ 270B tuyến 476TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 270B tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 120B tuyến 478TĐ	Đường dây 22kV trụ 120B tuyến 478TĐ	Tái lập tụ bù trụ 120B tuyến 478TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 120B tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 145 tuyến 473BC	Đường dây 22kV trụ 145 tuyến 473BC	Tái lập tụ bù trụ 145 tuyến 473BC	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 145 tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 161/5 tuyến 473BC	Đường dây 22kV trụ 161/5 tuyến 473BC	Tái lập tụ bù trụ 161/5 tuyến 473BC	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 161/5 tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 27 tuyến 473TĐ	Đường dây 22kV trụ 27 tuyến 473TĐ	Tái lập tụ bù trụ 27 tuyến 473TĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 27 tuyến 473TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 99/1 tuyến 482PĐ	Đường dây 22kV trụ 99/1 tuyến 482PĐ	Tái lập tụ bù trụ 99/1 tuyến 482PĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 99/1 tuyến 482PĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 110 tuyến 482PĐ	Đường dây 22kV trụ 110 tuyến 482PĐ	Tái lập tụ bù trụ 110 tuyến 482PĐ	Tái lập tụ bù sau lễ 2/9/2026	0	Không mất điện	Đóng CB cấp nguồn tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 110 tuyến 482PĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/44/1 Cây Xoài tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/44/1 Cây Xoài tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/44/1 Cây Xoài tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

67	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
68	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ trụ 128/65/43A/1 Xóm Bỏ tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ trụ 128/65/43A/1 Xóm Bỏ tuyến 472TĐ	Thay MBA để bảo trì sửa chữa Nhánh rẽ trụ 128/65/43A/1 Xóm Bỏ tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Xóm Bỏ xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/65/43A/1 Xóm Bỏ tuyến 472TĐ	109	0,9156	0,0018	0,0001	0,0000	0,119	1.750
69	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PĐC	TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PĐC	Thay MBA để bảo trì sửa chữa TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Phước Hội xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo 3 hotline TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PĐC	111	0,9325	0,0018	0,0001	0,0000	0,119	1.010
70	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/1P Châu Văn Liêm tuyến 476TN đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Từ trụ 113/1P Châu Văn Liêm tuyến 476TN đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/1P Châu Văn Liêm tuyến 476TN đến trụ 102/26 Châu văn Liêm tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
71	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 01 đến 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 20 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20 đến trụ 25 Hùng Vương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
72	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA Long Hải Z trụ 16C/6 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 16C/2b đến trụ 16C/4b Ngõ Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, lắp vật tư phụ kiện, thu hồi trụ hạ áp từ trụ 16C/2b đến trụ 16C/4b Ngõ Quyền tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
73	03-09-26	08h00	03-09-26	08h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 157 tuyến 474TBI	Tụ 157 tuyến 474TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 157 tuyến 474TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 157 tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
74	03-09-26	08h30	03-09-26	09h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 209 tuyến 474TBI	Tụ 209 tuyến 474TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 209 tuyến 474TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 209 tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
75	03-09-26	09h00	03-09-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 3x(200+100)kVAr trụ 104/8 tuyến 475TBI	Tụ 104/8 tuyến 475TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 3x(200+100)kVAr trụ 104/8 tuyến 475TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 3x(200+100)kVAr trụ 104/8 tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
76	03-09-26	09h30	03-09-26	10h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 6x200kVAr trụ 104/40 tuyến 475TBI	Tụ 104/40 tuyến 475TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 6x200kVAr trụ 104/40 tuyến 475TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 6x(200)kVAr trụ 104/40 tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
77	03-09-26	10h30	03-09-26	11h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 6x200kVAr trụ 104/147 tuyến 477TBI	Tụ 104/147 tuyến 477TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 6x200kVAr trụ 104/147 tuyến 477TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 6x200kVAr trụ 104/147 tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
78	03-09-26	11h00	03-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 3x(200+100)kVAr trụ 45 tuyến 478TBI	Tụ 45 tuyến 478TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 3x(200+100)kVAr trụ 45 tuyến 478TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 3x(200+100)kVAr trụ 45 tuyến 478TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
79	03-09-26	11h30	03-09-26	12h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 17/102 tuyến 476TBI	Tụ 17/102 tuyến 476TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 17/102 tuyến 476TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 17/102 tuyến 476TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
80	03-09-26	13h30	03-09-26	14h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 140/81 tuyến 471TBI	Tụ 140/81 tuyến 471TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 140/81 tuyến 471TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 140/81 tuyến 471TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

81	03-09-26	14h30	03-09-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 6x100kVAr trụ 180 tuyến 479TBI	Trụ 180 tuyến 479TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 6x100kVAr trụ 180 tuyến 479TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 6x100kVAr trụ 180 tuyến 479TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	03-09-26	15h30	03-09-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 58B/74 tuyến 472TBI	Trụ 58B/74 tuyến 472TBI	Đóng tái lập tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 58B/74 tuyến 472TBI	Đóng tái lập tụ bù	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 58B/74 tuyến 472TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
83	03-09-26	08h00	03-09-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 159B/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	Từ trụ 159B/10 đến trụ 159B/34/11 tuyến 474TBI	Bảo trì trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 159B/10 đến trụ 159B/34/11 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Ấp Sân Bay xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 159B/1 Ấp Mới tuyến 474TBI	197	0,9926	0,0047	0,0384	0,0002	0,006	22	
84	03-09-26	13h30	03-09-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 121B/2 Ấp Cầu tuyến 474TBI	Từ trụ 121B/2 đến trụ 121B/19/21 tuyến 474TBI	Bảo trì trạm biến áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 121B/2 đến trụ 121B/19/21 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Ấp Cầu xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 121B/2 Ấp Cầu tuyến 474TBI	247	1,2445	0,0059	0,0481	0,0002	0,006	22	
85	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11, 112/20/5, trụ 204 tuyến 480TH	Tái lập tụ bù trung áp trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11, 112/20/5, trụ 204 tuyến 480TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng MC tụ bù trung áp trụ 204, trụ 112/20/5, trụ 112/20/40, trụ 112/20/42/11 tuyến 480TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/85, trụ 85/177 tuyến 479TH	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/85, trụ 85/177 tuyến 479TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động trụ 85/5, trụ 85/78A, trụ 85/85, trụ 85/177 tuyến 479TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động trụ 85/117, trụ 85/283/45 tuyến 474TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp trụ 61B, trụ 61/11, trụ 123/23A tuyến 473TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 188, trụ 286, trụ 300 tuyến 473SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 188, trụ 286, trụ 300 tuyến 473SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp trụ trụ 188, trụ 286, trụ 300 tuyến 473SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp trụ 72/8, trụ 63, trụ 110, trụ 170, trụ 176/56 tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 92/55A tuyến 476TH	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 92/55A tuyến 476TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động trụ 92/55A tuyến 476TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 55 tuyến 475TH	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 55 tuyến 475TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động trụ 55 tuyến 475TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 100/7 tuyến 471TH	Tái lập tụ bù ứng động trụ 100/7 tuyến 471TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động trụ 100/7 tuyến 471TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

94	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Suối Ngô	Trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyến 477SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyến 477SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp trụ 173/38, trụ 173/63, trụ 173/105, trụ 173/210, trụ 173/194/37 tuyến 477SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
95	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475 trạm 110kV Suối Ngô	Trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyến 475SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyến 475SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp trụ 173/36/45, trụ 173/36/94 tuyến 475SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
96	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngô	Trụ 152, trụ 173/20 tuyến 478SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 152, trụ 173/20 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp trụ 152, trụ 173/20 tuyến 478SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
97	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngô	Trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyến 480SN	Tái lập tụ bù trung áp ứng động trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp trụ 112, trụ 175, trụ 184, trụ 237 tuyến 480SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
98	03-09-26	07h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110kV Suối Ngô	Trụ 173/36/6 tuyến 472SN	- Tái lập tụ bù trung áp trụ 173/36/6 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Đóng MC tụ bù trung áp ứng động trụ 173/36/6 tuyến 472SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
99	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 100kVA Trụ 260/2 Tân Thành 9 tuyến 480SN	Trạm 100kVA Trụ 260/2 Tân Thành 9 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 100kVA Trụ 260/2 Tân Thành 9 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	7	Áp Tân Đông xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 100kVA Trụ 260/2 Tân Thành 9 tuyến 480SN	138	1,1745	0,0024	0,0615	0,0001	0,080	640
100	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 260/16 Tân Thành 14 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 260/16 Tân Thành 14 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 260/16 Tân Thành 14 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	4	Áp Tân Đông xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 260/16 Tân Thành 14 tuyến 480SN	38	0,3234	0,0007	0,0169	0,0000	0,046	366
101	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 260/24 Tân Thành 6 tuyến 480SN	Trạm 25kVA Trụ 260/24 Tân Thành 6 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 260/24 Tân Thành 6 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 25kVA Trụ 260/24 Tân Thành 6 tuyến 480SN	19	0,1617	0,0003	0,0085	0,0000	0,023	183
102	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA Trụ 260/40 Tân Thành 5 tuyến 480SN	Trạm 37,5kVA Trụ 260/40 Tân Thành 5 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 37,5kVA Trụ 260/40 Tân Thành 5 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 37,5kVA Trụ 260/40 Tân Thành 5 tuyến 480SN	32	0,2723	0,0006	0,0142	0,0000	0,034	274
103	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 260/60 Tân Thành 7 tuyến 480SN	Trạm 25kVA Trụ 260/60 Tân Thành 7 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 260/60 Tân Thành 7 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 25kVA Trụ 260/60 Tân Thành 7 tuyến 480SN	29	0,2468	0,0005	0,0129	0,0000	0,023	183
104	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 75kVA 260/12 Tân Đông Trụ tuyến 480SN	Trạm 75kVA 260/12 Tân Đông Trụ tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 75kVA 260/12 Tân Đông Trụ tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 75kVA 260/12 Tân Đông Trụ tuyến 480SN	127	1,0809	0,0023	0,0566	0,0001	0,069	549
105	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	5	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	83	0,7064	0,0015	0,0370	0,0001	0,057	457
106	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 260 Tân Thành 4 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 260 Tân Thành 4 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 260 Tân Thành 4 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	5	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 260 Tân Thành 4 tuyến 480SN	71	0,6043	0,0013	0,0316	0,0001	0,057	457
107	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA Trụ 260/6 Tân Đông 21 tuyến 480SN	Trạm 25kVA Trụ 260/6 Tân Đông 21 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 25kVA Trụ 260/6 Tân Đông 21 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 25kVA Trụ 260/6 Tân Đông 21 tuyến 480SN	50	0,4255	0,0009	0,0223	0,0000	0,023	183
108	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	Trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	Thí nghiệm định kỳ CBM trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	5	Áp Tân Quý xã Tân Thành	Cắt FCO trạm 50kVA Trụ 260/9 Áp Tân Đông 1 tuyến 480SN	71	0,6043	0,0013	0,0316	0,0001	0,057	457

109	03-09-26	08h00	03-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 157 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 157 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kê mới, thay định ký, dòi điện kể từ nhà ra trụ, thay điện kê không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473CM	Từ trụ 12/1 đến trụ 12/76 và các nhánh rẽ đường Thạnh Tân tuyến 473CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 12/1 đến trụ 12/76 và các nhánh rẽ đường Thạnh Tân tuyến 473CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 86T/21 Nguyễn Trọng Cát - E tuyến 482TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 86/21/7, ép lèo chuyển tải từ trụ 50B/5 đến trụ 50B/8, từ trụ 86/21 đến trụ 86/21/2, từ trụ 52 đến trụ 52/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 86/21/7, ép lèo chuyển tải từ trụ 50B/5 đến trụ 50B/8, từ trụ 86/21 đến trụ 86/21/2, từ trụ 52 đến trụ 52/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 86T/21 Nguyễn Trọng Cát - E tuyến 482TN - Cắt 3 LBFCO nhánh rẽ trụ 50B trường THPT Nguyễn Trãi tuyến 476TN	146	1,3000	0,0024	0,0731	0,0001	0,240	2.161	
113	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 80/1 đến trụ 80/43 tuyến 475SD	Từ trụ 80/1 đến trụ 80/43 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80/1 đến trụ 80/43 tuyến 475SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 80 đến trụ 123 tuyến 471SD	Từ trụ 80 đến trụ 123 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80 đến trụ 123 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 80/18B đến trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Từ trụ 80/18B đến trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80 đến trụ 123 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	03-09-26	08h00	03-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 64B Gia Lâm tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 64B tuyến 473TB	Vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	12	Khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 64B/1 Gia Lâm tuyến 473TB	277	2,3580	0,0046	0,1297	0,0003	0,145	1.231	
117	03-09-26	08h00	03-09-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 33 Gia Huỳnh tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 33 Gia Huỳnh tuyến 473TB	Vệ sinh, phát quang bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	15	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng	Cắt LBFCO trụ 33/1 Gia Huỳnh tuyến 473TB	518	4,4095	0,0086	0,2425	0,0005	0,181	1.538	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				

1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLDTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	-Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. -Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). -Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). -Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. -Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	- Trạm 160kVA tại trụ 209B Phước Tân - T.209B tuyến 471HT, 477HT. - Trạm 75kVA trụ 215 Phước Tân I-H tuyến 471HT, 477HT - Trạm 2x37,5kVA trụ 221 Phước Tân I-I tuyến 471HT, 477HT	Từ trụ 212 đến trụ 221 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Lắp vật tư, sang lưới hạ áp từ trụ 212 đến trụ 221 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	12	Áp Phan, Tân Định, Phước Hòa xã Dương Minh Châu	- Cắt CB trạm 160kVA tại trụ 209B Phước Tân - T.209B tuyến 471HT, 477HT. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA tại trụ 214 Hàn điện Thanh Phong-T.214 tuyến 471HT, 477HT. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA tại trụ 214A Hàn tiện Thái Bình Nguyễn-T.214A tuyến 471HT, 477HT. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 215 Phước Tân I-H tuyến 471HT, 477HT - Cắt 2FCO và tháo 2hotline trạm 2x37,5kVA trụ 221 Phước Tân I-I tuyến 471HT, 477HT - Cắt 3FCO trạm 250kVA tại trụ 217B tuyến 471HT, 477HT.	257	2,6071	0,0046	0,1359	0,0002	0,412	3.914	

2	03-09-26	07h30	03-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 212/5T/1 đến trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ, từ trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ đến trụ 227B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 212/5T/1 đến trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ, từ trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ đến trụ 227B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới thu hồi dây hạ áp và lắp trạm biến áp từ trụ 212/5T/1 đến trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ, từ trụ 212/5T/12 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ đến trụ 227B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Long Yên I trụ 212/5T/6, trạm 75kVA Long Yên D trụ 212/5T/11 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Long Yên P trụ 227B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB trạm 50kVA Long Yên E trụ 228 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	195	1,6693	0,0035	0,0868	0,0002	0,212	1.693	
3	03-09-26	08h00	03-09-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 67B/10B An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 67B/10B An Dương Vương tuyến 474TN	Lắp hệ thống đo đếm cho khách hàng trụ 67B/10B An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Lộ Bình Dương X trụ 67B/10B An Dương Vương tuyến 474TN	189	1,6179	0,0034	0,0842	0,0002	0,131	1.047	
C. HOTLINE																					
1	03-09-26	14h00	03-09-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TĐ	Tại trụ 118/53 Trường Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Thay 03 sứ đứng bị phóng điện, tắp lại dây dẫn AC 185mm2 bị khuyết tại trụ 118/53 Trường Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	03-09-26	14h00	03-09-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TĐ	Tại trụ 118/53 Trường Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Thay 03 sứ đứng bị phóng điện, tắp lại dây dẫn AC 185mm2 bị khuyết tại trụ 118/53 Trường Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thếTây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Hồ Hữu Ngọc